

Bản án số: 103/2019/HS-ST
Ngày: 04 - 4 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Châu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cương

2. Bà Nguyễn Thị Thanh Mai

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Duy Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 717/2018/TLHS - ST, ngày 03/12/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1059/2019/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Hoàng Đình S; sinh năm 1991; tại tỉnh T; nơi cư trú: số 85/19/6 Trần Xuân Soạn, phường Tân Thuận Tây, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Nhân viên Ngân hàng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị T; tiền án, tiền sự: không;

Bị bắt tạm giam ngày 11/10/2017; có mặt.

Bị hại: Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là công ty VP);

Địa chỉ: Số 362 Phố H, quận H, Thành phố HN (chi nhánh văn phòng tại lầu 3, tòa nhà AB Town, địa chỉ số 76, đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn L, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị B, sinh năm 1978; có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị D; sinh năm 1977

Địa chỉ: Số 38 lô 2, khu đô thị Nam La Khê, phường La Khê, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

2. Ông Nguyễn L; sinh năm 1977

Địa chỉ: P24 B9 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội; vắng mặt;

3. Ông Trần Thanh B; sinh năm 1981

Địa chỉ: Số 193H Nam kỳ Khởi Nghĩa, Phường 7, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt;

Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình S: Luật sư Lê Nguyễn Q, Văn phòng luật sư QT, thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty cổ phần chứng khoán Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là Công ty VP), địa chỉ số 362 Phố H, quận H, Thành phố HN, số 76, đường L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh). Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc là ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị D (Giám đốc nhân sự).

Từ tháng 4/2017, Hoàng Đình S là cộng tác viên của Công ty VP có nhiệm vụ tìm kiếm khách hàng giới thiệu cho Công ty VP để ký hợp đồng mua trái phiếu, đến tháng 6/2017 Sang xin nghỉ việc vì lý do sức khỏe. Trong thời gian làm việc, biết một số thông tin bảo mật của khách hàng với Công ty VP. Từ đó, Sang nảy sinh ý định dùng những thông tin này đe dọa sẽ làm Công ty VP mất uy tín với khách hàng và yêu cầu Công ty VP đưa cho Sang 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng).

Sang sử dụng địa chỉ email blackmail_VP@gmail.com gửi s địa chỉ email lamdung@VP.com.vn của ông L nội dung: “Súng đã lên nòng”, “1T cho moi van de và su im lang mai mai”. Dong y?. Sang sử dụng sim thuê bao số 0938871826 gọi điện thoại cho bà D thuê bao số 0936831699 và sử dụng địa chỉ email trên gửi đến email duyennt1@VP.com.vn của bà D có nội dung thông tin nội bộ của Công ty VP về khách hàng mà Sang nắm được trong thời gian làm việc tại Công ty VP như bản kê, danh sách thông tin khách hàng, số tiền khách hàng đầu tư...Sang đe dọa sẽ tung các thông tin này lên mạng để Công ty VP mất uy tín.

Ngày 20/9/2017, bà Nguyễn Thị D vào Thành phố Hồ Chí Minh gặp S để tìm hiểu S đang nắm giữ thông tin gì và đề nghị Sang chấm dứt các hành động gây thiệt hại cho Công ty VP. Sang nói với bà D đề nghị Công ty VP chia sẻ với Sang, còn vấn đề chia sẻ thì Sang đã gửi email cho ông L. Từ ngày 21/9/2017 đến ngày 25/9/2017, Sang sử dụng điện thoại di động thuê bao số 0938871826

liên lạc với bà D yêu cầu Công ty VP chuyển cho Sang 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) thì Sang sẽ ngưng các hoạt động phá hoại Công ty VP. Bà D hỏi S “Làm thế nào có thể tin sau khi nhận 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) Sang sẽ ngưng các hành động gây hại cho Công ty VP”.

Ngày 24/9/2017, Sang gửi cho bà D 3 email kèm theo các thông tin của khách hàng như địa chỉ, số điện thoại, các khoản đầu tư (tổng cộng 30 file). Khoảng hai ngày sau, Sang sử dụng thuê bao số 0938871826 gọi cho bà D hỏi có nhận được email và Công ty VP có đồng ý chuyển khoản 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) cho Sang không. Bà D trả lời Công ty VP sẽ xem xét, nhưng Công ty VP đã báo Cơ quan công an sự việc bị Sang tống tiền (cuộc gọi được ghi âm). Khoảng hai ngày sau, Sang gọi cho bà D và bà D nói Công ty VP cần Sang cam kết bảo mật thông tin và hứa không đòi hỏi bất cứ khoản tiền nào nữa. Sang đồng ý và ngày 27/9/2016, Sang dùng địa chỉ email simplywilliamsang@gmail.com gửi vào địa chỉ email của bà D bản mẫu cam kết. Ngày 10/10/2017, bà D gọi cho S nói Công ty VP đồng ý số tiền 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) theo yêu cầu của S và ông Trần Thanh Bạch (người của Công ty VP chi nhánh phía Nam) sẽ giao tiền cho S vào ngày 11/10/2017.

Ngày 27/9/2017, S sử dụng email simplywilliam_S@gmail.com gửi đến email duyennt1@VP.com.vn của bà D có nội dung là Bản cam kết bảo mật thông tin để tạo lòng tin. Để bảo đảm thông tin không bị phát tán Công ty VP đồng ý giao 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) cho S thông qua chuyển khoản và gửi đơn tố cáo đến Công an Thành phố Hà Nội. Nhưng S nói với bà D sẽ nhận tiền mặt tại Thành phố Hồ Chí Minh. Bà D cho S biết ông Trần Thanh Bạch là nhân viên Công ty VP tại Thành phố Hồ Chí Minh sẽ giao tiền cho S. Đồng thời, Công ty VP làm đơn tố cáo S yêu cầu cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh làm rõ hành vi của S.

Lúc 14 giờ ngày 11/10/2017, bà Nguyễn Thị D điện cho S yêu cầu giao tất cả các dữ liệu cho Công ty VP. S hẹn sau khi nhận tiền sẽ chép và giao sau. Lúc 16 giờ 10 phút ngày 11/10/2017, Hoàng Đình S hẹn gặp ông Trần Thanh Bạch tại quán cà phê Đà Lạt Phố, số 153 Huỳnh Mẫn Đạt, Phường 8, Quận 5, để giao cho S 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng). Khi gặp S, ông Bạch yêu cầu S phải viết cam kết không được phá hoại các hoạt động của Công ty VP nên S viết Giấy cam kết, có nội dung: “Tôi là Hoàng Đình S...Tôi cam kết hủy các thông tin, dữ liệu của VP mà tôi đang lưu trữ...4h chiều ngày 11-10-2017” và đưa cho ông Bạch rồi nhận 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) từ ông Bạch thì bị Công an Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện bắt quả tang S cùng tang vật đưa về trụ sở Công an Phường 8, Quận 5 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Quá trình điều tra, bà Nguyễn Thị D trình bày: S có các thông tin về lai lịch và các khoản đầu tư của khách hàng với Công ty VP, các thông tin này nếu lộ ra ngoài sẽ ảnh hưởng uy tín của Công ty VP do làm lộ thông tin khách hàng, đồng thời có thể sẽ bị các Công ty khác cạnh tranh giành mất khách hàng. Bà D

cung cấp nhiều tài liệu chứng minh việc S dùng địa chỉ email blackmail VPBS@gmail.com gửi đến địa chỉ email lamdung@VPBS.com.vn của ông Nguyễn L và địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn của bà Duyên, cụ thể:

- Từ blackmail VP@gmail.com gửi đến lamdung@VP.com.vn:
 - + Thư gửi ngày 16/8/2017, có nội dung: “1T cho moi van de va su im lang mai mai. Dong y”. Nghĩa là 1 tỷ cho mọi vấn đề và sự im lặng mãi mãi. Đồng ý.
 - + Thư gửi ngày 29/8/2017, có nội dung: “Súng đã lên nòng”.
- Từ blackmail VP@gmail.com gửi đến duyennt1@VP.com.vn
 - + Thư gửi ngày 24/9/2017, có nội dung “Một số dữ liệu VP-Part 1”, “Một số dữ liệu VP-Part 2”.
 - + Thư gửi ngày 27/9/2017, có nội dung “Dữ liệu tháng 9”, “chụp folder scan hợp đồng trái phiếu”.
- Từ simplywilliam S@gmail.com gửi đến duyennt1@VP.com.vn:
 - + Thư gửi ngày 27/9/2017, có nội dung “Cam kết bảo mật thông tin VP”.

Ông Trần Thanh Bạch trình bày: Do Hoàng Đình S nhiều lần đe dọa làm ảnh hưởng uy tín của Công ty VP và yêu cầu Công ty VP giao cho S 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) để chấm dứt hành vi phá hoại Công ty nên ông Bạch được Công ty VP cử đi giao 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) cho S. Khi S viết Giấy cam kết có nội dung: “Hủy hết các thông tin nội bộ của Công ty VP và ngưng các hành động gây hại cho Công ty VP” giao cho ông Bạch thì ông Bạch mới giao 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng) cho S.

Khi bị bắt quả tang, Hoàng Đình S đã khai nhận toàn bộ hành vi cưỡng đoạt tài sản và cho rằng: Nguyên nhân phạm tội là do trong thời gian làm cho Công ty VP S biết được các thông tin nội bộ như danh sách các khách hàng, các khoản đầu tư của khách hàng... Các thông tin này nếu lộ ra ngoài thì có khả năng Công ty VP sẽ bị khách hàng hủy hợp đồng hoặc bị các Công ty khác tranh giành khách hàng, ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty VP nên S nảy sinh ý định dùng các thông tin này để đe dọa, ép buộc Công ty VP đưa tiền cho mình. S thừa nhận là người sử dụng email blackmail VP@gmail.com và simplywilliam S@gmail.com để gửi các tin nhắn trên vào email lamdung@VP.com.vn của ông Nguyễn L và email duyennt1@VP.com.vn của bà Nguyễn Thị Duyên.

Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu giọng nói của S để giám định với giọng nói của S trong máy ghi âm trên.

Kết luận giám định số: 2048/C54B ngày 19/6/2018 của Phân Viện khoa học hình sự của Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

“- Không phát hiện thấy dấu hiệu cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong mẫu cần giám định (là các File ghi âm chứa trong máy ghi âm “Sony” số 1021197).

- Tiếng nói của người nam được gọi là “ S ”, “em” trong mẫu cần giám định và tiếng nói của Hoàng Đình S trong mẫu so sánh (là giọng nói của Hoàng Đình S do Cơ quan điều tra thu mẫu) là của cùng một người.

- File ghi âm: 170924-1649.mp3, 171010-1424.mp3, 171010-1701.mp3 không có tín hiệu tiếng nói, vì vậy không đủ điều kiện giám định.

- Nội dung trong File ghi âm mẫu cần giám định đã được chuyển thành văn bản”.

Cơ quan điều tra thu giữ:

+ Số tiền: 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng);

+ 01 túi vải màu đen dùng để đựng số tiền: 1.000.000.000 đồng;

+ 01 giấy cam kết viết tay nội dung: “Tôi cam kết hủy hết thông tin, dữ liệu của VP mà tôi đang lưu trữ. Tôi bảo đảm bên thứ ba mà tôi cung cấp thông tin của VP sẽ hủy bỏ toàn bộ các thông tin dữ liệu này. Tôi cam kết bảo mật tất cả các thông tin liên quan đến VP, thông tin khách hàng VP, thông tin sản phẩm, không tiết lộ cho bên thứ ba nào khác, không nhắn tin, gửi email hay liên hệ khách hàng đó đang là của VP. Không phát tán các thông tin của VP dưới bất kỳ hình thức nào”;

+ 01 xe mô tô hiệu SH biển số 59C2-50899, số khung 088218, số máy 0078289 do Hoàng Đình S đứng tên chủ sở hữu;

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, màu hồng;

- Do Trần Thanh Bạch giao nộp: 01 túi màu xanh đựng 1.000.000.000đ, bỏ bên trong túi vải màu đen trên.

- 01 máy laptop màu đen, hiệu Sony Vaio. S thừa nhận đây là máy tính S sử dụng khi còn làm việc tại Công ty VP, tất cả các tài liệu của Công ty VP mà S có đều lưu giữ trong máy này. Kiểm tra máy tính xách tay hiệu Sony Vaio không hoạt động nên không thể trích xuất dữ liệu.

Ngày 18/10/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh lập biên bản đăng nhập và địa chỉ blackmail phù hợp với biên bản kiểm tra điện thoại di động Iphone 7 ngày 12/10/2018 do S sử dụng:

- Đăng nhập vào địa chỉ email blackmailVP@gmail.com bằng mật khẩu Vannhotenem1221, do Hoàng Đình S cung cấp, phát hiện tại mục thư đã gửi có các thư gửi đến phù hợp với chứng cứ do bàD cung cấp, cụ thể:

+ Gửi đến địa chỉ email lamdung@VP.com.vn lúc 10 giờ 36 phút ngày 29/8/2017, có nội dung: “Súng đã lên nòng”, gồm 3 trang tài liệu, đã in nội dung và S ký xác nhận đúng.

+ Gửi đến địa chỉ email lamdung@VP.com.vn lúc 19 giờ 32 phút ngày 12/9/2017, có nội dung: “Tố cáo sai phạm VP”, gồm 3 trang tài liệu, đã in nội dung và S ký xác nhận đúng.

+ Gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn lúc 10 giờ 17 phút ngày 24/9/2017. Nội dung: “Một số dữ liệu-Part2; 54 tệp đính kèm”, gồm 13 trang tài liệu, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

+ Gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn lúc 10 giờ 21 phút ngày 24/9/2017. Nội dung: “Một số dữ liệu-Part3; 5 tệp đính kèm”, gồm 31 trang tài liệu, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

+ Gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn lúc 10 giờ 10 phút ngày 24/9/2017. Nội dung: “Một số dữ liệu-Part1; 4 tệp đính kèm”, gồm 54 trang tài liệu, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

+ Gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn lúc 9 giờ 34 phút ngày 27/9/2017. Nội dung: “Dữ liệu tháng 9, 33 tệp đính kèm”, gồm 51 trang tài liệu, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

+ Gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn lúc 9 giờ 37 phút ngày 27/9/2017. Nội dung: “Chụp folderscan hợp đồng trái phiếu”, gồm 5 trang tài liệu, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

- Đăng nhập vào địa chỉ email tên simplywilliam_S@gmail.com bằng điện thoại Iphone 7 của S (S không nhớ mật khẩu nhưng mật khẩu tự lưu trong điện thoại) phát hiện tại mục “Thư đã gửi” có thư gửi đến địa chỉ email duyennt1@VP.com.vn, ngày 27/9/2017. Nội dung: “Cam kết bảo mật thông tin VP”, đã in nội dung cho S ký xác nhận.

Hoàng Đình S thừa nhận đó là các thư S đã gửi cho ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị Duyên.

- 01 máy ghi âm hiệu Sony số 1021197, do bà Nguyễn Thị Ánh Nguyệt là nhân viên Công ty VP giao nộp. Nội dung ghi âm các cuộc trao đổi giữa Hoàng Đình S với bà Nguyễn Thị Dề đe dọa và yêu cầu giao cho S 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng).

Biên bản kiểm tra điện thoại từ ngày 09/10/2017 đến ngày 11/10/2017, có tổng cộng 6 cuộc gọi trao đổi giữa thuê bao số 0938871826 của Hoàng Đình S và thuê bao số 0936831699 của bà Nguyễn Thị Duyên.

Ngoài ra, ông Nguyễn L và bà Nguyễn Thị D cũng cung cấp tài liệu email có nội dung như trên do S gửi.

Kết luận giám định số 1427/KLGD-TT ngày 19/10/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: “Chữ viết và chữ ký Hoàng Đình S trên Giấy cam kết ngày 11/10/2017 là của Hoàng Đình S”.

Bản cáo trạng số 471/CT-VKS-P2 ngày 07/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo: Hoàng Đình S về tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm a, khoản 4, Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”, đề nghị Hội đồng xét xử áp

dụng điểm a, khoản 4, Điều 135; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 xử phạt bị cáo Hoàng Đình S từ 10 năm tù đến 12 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền 01 tỷ, nay không có yêu cầu nên không xem xét, về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư trình bày: Đại diện Viện kiểm sát đã căn cứ các tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để đề nghị một mức hình phạt đối với bị cáo nhưng Luật sư cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến động cơ phạm tội của bị cáo vì bị cáo đã từng là cộng tác viên với công ty VP, quá trình cộng tác thì giữa các bên còn tồn tại các khoản tiền hoa hồng công ty chưa trả cho bị cáo nên bị cáo đã có hành xử nóng vội, thiếu suy nghĩ dẫn đến phạm tội. Ngoài ra theo nội dung ghi âm giữa bị cáo và công ty thì không có nội dung nào cảnh báo cho bị cáo biết là công ty sẽ báo cho cơ quan công an xử lý nên bị cáo tiếp tục gây sức ép với mục đích nhận lại tiền. Đồng thời xem xét đến việc bị cáo chưa gây thiệt hại cho công ty, số tiền 01 tỷ đã được thu hồi ngay trả cho công ty, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp hơn mức án Viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo chấp nhận lời bào chữa của Luật sư, không bào chữa bổ sung.

Bị hại trình bày: Giữa Công ty VP và S là người hiểu rõ nhất kể cả là người nhà của S cũng không hiểu những vấn đề trong lúc S làm việc. Luật sư cho rằng không thấy bất kì chứng cứ nào khi VP làm việc với S. Vì bản chất VP trao đổi với S cũng chỉ là 1 câu chuyện chính đồn về mặt dân sự nếu như thật sự VP có đoạn ghi âm phía công ty khuyên can thì đây mới là đủ căn cứ để Luật sư đưa ra rằng đâu đấy có hành vi dẫn dụ. Nhưng bản thân VP không muốn điều này xảy ra. Những lần mà công ty phải ra trước tòa, những lần báo chí đưa tin liên quan đến VP là những lần mà công ty chúng tôi tổn thất, không muốn nêu ra ở đây. Nhưng Luật sư không hiểu rõ về doanh nghiệp, công ty thật sự không muốn xảy ra sự việc này, rất tiếc với S kể cả những người liên quan đều căng thẳng chứ không phải không có tình người trong việc này. Nếu dẫn dụ như quan điểm của Luật sư thì công ty đã có bằng ghi âm là công ty đã có lời khuyên mà S không thực hiện và công ty cũng rất mong gia đình không quá đau lòng để đánh giá sai công việc mà công ty đã thực hiện, quay lại mục đích của S trong việc này là gì? quyền lợi của S công ty vẫn luôn đảm bảo thỏa đáng.

Kiểm sát viên đối đáp: Trong quá trình điều tra, Kiểm sát viên đã cho bị cáo xem chứng cứ tài liệu, cho Luật sư nghe băng ghi âm, kết luận cơ quan giám định, khuyên bị cáo nhiều, bị cáo chưa thấy được sai lầm của mình. Nếu tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai nhận tội sớm hơn thì vụ án đã được giải quyết nhanh hơn. Sau khi Luật sư động viên bị cáo, giải thích bị cáo việc làm sai trái để tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai tích cực. Nếu tại phiên tòa hôm nay bị cáo vẫn giữ quan điểm như trước giờ, thì với thái độ như vậy với hậu quả như vậy. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã nhận ra hành vi trái pháp luật của mình

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa gây thiệt hại và bản thân từ trước đến nay chưa có tiền án tiền sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nhưng đối với yêu cầu của Luật sư đề nghị mức thấp nhất của khung hình phạt liên kề thì thuộc thẩm quyền của Hội đồng xét xử cân nhắc quyết định.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã sai, được cha mẹ nuôi ăn học, ra trường chưa làm được gì để báo đáp cha mẹ, do thiếu suy nghĩ đã vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng mức án thấp nhất để bị cáo sớm trở về báo đáp công sức cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo có ý kiến cho rằng các Điều tra viên đã có hành vi ép cung trong quá trình điều tra, tuy nhiên bị cáo cũng không đưa ra được các chứng cứ chứng minh những điều trên và cũng không có căn cứ thể hiện trong quá trình điều tra có sự ép cung nhục hình đối với bị cáo. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua thẩm tra xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Đình S đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra tại các biên bản ghi lời khai ban đầu ngày 11/10/2017, 12/10/2017 phù hợp biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng đã được thu giữ và kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác của cơ quan điều tra đã thu thập được và còn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Bị cáo Hoàng Đình S có hành vi dùng các thông tin bảo mật của Công ty VP để đe dọa sẽ làm Công ty VP mất uy tín với khách hàng nếu không đưa cho bị cáo 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng). Vì lo sợ nên phía Công ty giao cho bị cáo số tiền theo bị cáo yêu cầu. Với hành vi trên, bị cáo Hoàng Đình S đã phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” thuộc trường hợp “Chiếm đoạt tài sản có giá trị từ năm trăm triệu đồng trở lên”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, khoản 4, Điều 135 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi ngay trả lại cho bị hại,

từ trước đến nay chưa có tiền án, tiền sự, chưa gây thiệt hại về tài sản cho bị hại nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo còn trẻ, nhất thời phạm tội, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét áp dụng các quy định tại Điều 54 Bộ luật hình sự, quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Nhận định trên cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử về lời bào chữa của Luật sư và quan điểm của Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Cơ quan điều tra đã trả lại cho Công ty VP 1.000.000.000 đồng (1 tỷ đồng), nay bị hại không yêu cầu về phần bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Xử lý vật chứng:

- 02 túi vải không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;
- 02 điện thoại Iphone 5 và Iphone 7 bị cáo dùng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;
- 01 máy tính Sony Vaio màu đen bị cáo dùng để lưu các tài liệu của Công ty VP mà S có đều lưu giữ trong máy để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước;
- 01 xe mô tô hiệu SH biển số 59C2-50899 do Hoàng Đình S đứng tên chủ sở hữu không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Đình S phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a, khoản 4, Điều 135 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Hoàng Đình S 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 11/10/2017

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 02 cái túi xách: 01 cái màu đen và 01 cái màu xanh (loại túi vải);
- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 02 điện thoại: gồm 01 cái Iphone 5 và Iphone 7 và 01 máy tính Sony Vaio màu đen (đều đã qua sử dụng, không kiểm tra bên trong máy);

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Đình S 01 xe hai bánh, gắn máy hiệu Honda SH 150i; biển số: 59C2-508.99, số khung: RLHKF1414DY088218, số máy: KF14E-0078289.

(Theo Biên bản giao nhận tang tài vật số 105/19 ngày 27/11/2018 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án 01 máy ghi âm hiệu Sony số 1021197.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKS ND TP.HCM; (3)
- Cục THA dân sự; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (2)
- Bị hại; (2)
- Luật sư; (1)
- Đương sự (9)
- THA Hình sự; (1)
- Công an TP.HCM; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ (25) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Châu